

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 198/2022/DS-ST

Ngày: 10 – 8 – 2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Liêm

2. Bà Cao Hồng Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 205/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2022/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Quý A tỉnh Cà Mau

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mai Bảo Giang, chức vụ: Giám đốc.

Đại diện hợp pháp của ông Mai Bảo Gig (theo văn bản ủy quyền số 02/2022/GUQ-QHTPTHTX ngày 03/01/2022): Anh Phạm Hoàng D1, sinh năm 1986. (có mặt)

Địa chỉ: Đường P, khóm Z, phường F, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Hợp tác xã B

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đông D, sinh năm: 1978, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc.

Địa chỉ: Khu đô thị X, ấp BĐ, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã L (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hạnh P, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L.

Địa chỉ: Ấp X, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Phạm Hoàng D1 – đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và xác định yêu cầu như sau:

Ngày 08/02/2018, ông Nguyễn Đông D đại diện Hợp tác xã B (sau đây gọi tắt là Hợp tác xã) ký hợp đồng vay vốn số 01/HĐVV ngày 08/02/2018 với Quỹ A tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Quỹ hỗ trợ), vay số tiền 500.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất vay 0,75%/tháng, lãi phạt quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, trả vốn một lần sau khi kết thúc hợp đồng. Khoản vay nêu trên được đại diện Ủy ban nhân dân xã L ký chấp thuận cấp bảo lãnh ngày 26/01/2018. Quá trình vay, Hợp tác xã đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Quỹ hỗ trợ đã làm việc với Hợp tác xã nhiều lần, tạo điều kiện để Hợp tác xã thanh toán nợ cho Quỹ hỗ trợ thành nhiều kỳ hạn trả nhưng đến nay Hợp tác xã vẫn không thực hiện được việc thanh toán nợ. Tính đến ngày 06/5/2022, Hợp tác xã còn nợ Quỹ hỗ trợ tiền vốn 480.000.000 đồng và tiền lãi quá hạn 43.920.000 đồng. Nay Quỹ A tỉnh Cà Mau yêu cầu Hợp tác xã B thanh toán khoản nợ nêu trên và yêu cầu Hợp tác xã tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 07/5/2022 theo hợp đồng đã ký đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp Hợp tác xã B không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ theo hợp đồng đã ký nêu trên, Quỹ hỗ trợ yêu cầu Ủy ban nhân dân xã L thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, thanh toán cho Quỹ A tỉnh Cà Mau số tiền mà Hợp tác xã còn phải thanh toán cho Quỹ hỗ trợ.

Ông Nguyễn Đông D – đại diện hợp pháp của bị đơn trình bày: Hợp tác xã B có ký hợp đồng vay vốn số 01/HĐVV ngày 08/02/2018 với Quỹ A tỉnh Cà Mau và thỏa thuận các nội dung đúng như đại diện Quỹ A tỉnh Cà Mau trình bày. Việc Hợp tác xã vay vốn Quỹ hỗ trợ được Ủy ban nhân dân xã L bảo lãnh thanh toán theo Giấy đề nghị bảo lãnh ngày 26/01/2018, được đại diện Ủy ban nhân dân xã L ký chấp thuận cấp bảo lãnh ngày 26/01/2018. Hợp tác xã vay vốn để thực hiện việc bao tiêu và xây dựng, phát triển thương hiệu Dưa hấu VietGap, bao tiêu sản phẩm cho nông dân tại xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Do còn thiếu kinh nghiệm quản lý chất lượng sản phẩm và nhận định thị trường tiêu thụ cùng nhiều lý do khách quan khác nên việc kinh doanh không hiệu quả dẫn đến thua lỗ và mất vốn. Vì vậy Hợp tác xã đã vi phạm hợp đồng vay vốn với Quỹ hỗ trợ, đến nay vẫn chưa thanh toán được nợ cho Quỹ hỗ trợ. Đến ngày 06/5/2022 Hợp tác xã còn nợ Quỹ hỗ trợ số tiền vốn 480.000.000 đồng, tiền lãi 43.920.000 đồng và tiền lãi từ ngày 07/5/2022 đến nay chưa thanh toán. Hợp tác xã B đồng ý thanh toán nợ theo yêu cầu của Quỹ A tỉnh Cà Mau.

Đối với Ủy ban nhân dân xã L: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho Ủy ban nhân dân xã L nhưng đến nay đại diện Ủy ban nhân dân xã L vẫn không có ý kiến phản hồi chính thức cho Tòa án trình bày ý kiến của Ủy ban đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ngày 02/8/2022, đại diện Ủy ban nhân dân xã L có ý kiến xin vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm xét xử đối với vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C trình bày quan điểm:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đương sự tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn; buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Quỹ A tỉnh Cà Mau khởi kiện yêu cầu Hợp tác xã B thanh toán khoản nợ tiền vay. Do đó, tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về hợp đồng dân sự, mà cụ thể là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Hợp tác xã B có địa chỉ trụ sở tại thành phố C nên Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải quyết. Vụ án không hòa giải được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Ủy ban nhân dân xã L xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Ủy ban nhân dân xã L theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 207, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có xác định thời hạn và có lãi suất. Bị đơn và nguyên đơn xác định bị đơn đã vi phạm Hợp đồng vay vốn số 01/HĐVV ngày 08/02/2018 đã ký với nguyên đơn. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ phát sinh theo hợp đồng đã ký và yêu cầu Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là Ủy ban nhân dân xã L thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh thanh toán khoản nợ bị đơn còn nợ nguyên đơn trong trường hợp bị đơn không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ theo hợp đồng đã ký nêu trên. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng vay tài sản số 01/HĐVV ngày 08/02/2018 giữa các bên được thiết lập trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận của Quỹ A tỉnh Cà Mau và Hợp tác xã B. Đại diện hợp pháp của bị đơn thừa nhận đến ngày 06/5/2022 bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền vốn 480.000.000 đồng, lãi quá hạn 43.920.000 đồng và lãi quá hạn phát sinh từ ngày 07/5/2022 đến nay chưa thanh toán. Do đó yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đến nay Ủy ban nhân dân xã L không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại “Giấy đề nghị bảo lãnh” ngày 26/01/2018 về việc bảo lãnh vay vốn Quỹ A tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân xã L đã ký chấp thuận cấp bảo lãnh cho Hợp tác xã B vay vốn Quỹ A tỉnh Cà Mau, trong đó có nội dung: “.. nếu Hợp tác xã B không chủ động trả hoặc không trả đủ cho Quỹ, thì UBND xã L có nghĩa vụ thanh toán số tiền vay của Hợp tác xã B với Quỹ theo quy định”. Nay Hợp tác xã B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu UBND xã L thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Quỹ A tỉnh Cà Mau được chấp nhận nên Hợp tác xã B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Quỹ A tỉnh Cà Mau không phải chịu án phí, đã được miễn dự nộp theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 335, 336, 339, 340, 342, 463, 466 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ các Điều 26, 35, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ A tỉnh Cà Mau.

Buộc bị đơn Hợp tác xã B thanh toán cho Quỹ A tỉnh Cà Mau tổng số tiền 523.920.000 đồng (trong đó: Tiền vốn 480.000.000 đồng, tiền lãi 43.920.000 đồng). Buộc bị đơn tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn khoản lãi phát sinh với mức lãi suất nợ quá hạn theo hợp đồng vay vốn số 01/HĐVV ngày 08/02/2018 từ ngày 07/5/2022 đến khi thanh toán dứt nợ cho nguyên đơn.

Trường hợp Hợp tác xã B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Quỹ A tỉnh Cà Mau: Buộc Ủy ban nhân dân xã L phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, thanh toán cho Quỹ A tỉnh Cà Mau số tiền Hợp tác xã B còn nợ lại Quỹ A tỉnh Cà Mau tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2 - Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Hợp tác xã B phải chịu 24.956.800 đồng (chưa nộp). Quỹ A tỉnh Cà Mau không phải chịu án phí, đã được miễn dự nộp theo quy định.

3 - Về quyền kháng cáo: Quỹ A tỉnh Cà Mau và Hợp tác xã B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ủy ban nhân dân xã L vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân

